

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

## TỜ TRÌNH

V/v đề xuất Danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Cát Tường Smart City

**Kính gửi: Sở Xây dựng**

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Hướng dẫn số 07/SXD-HD ngày 16/9/2024 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Xét các đơn đề nghị về việc đăng ký mua, thuê, thuê mua Nhà ở xã hội tại Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội Cát Tường Smart City và hồ sơ kèm theo.

Sau khi xem xét từng hồ sơ đăng ký, đối chiếu với các quy định về đối tượng, điều kiện theo quy định tại Điều 76 và Điều 78 của Luật Nhà ở; Điều 29 và Điều 30 của Nghị định 100/2024/NĐ-CP; Thông tư 05/2024/TT-BXD và mẫu giấy tờ tại hướng dẫn số 07/SXD-HD của Sở Xây dựng, Công ty cổ phần Cát Tường là chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội Cát Tường Smart City báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng rà soát Danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội với những nội dung chính như sau:

1. Về trình tự xét duyệt đối tượng của chủ đầu tư:

Chủ đầu tư đã tổ chức rà soát từng trường hợp khi tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu với quy định nêu trên. Các trường hợp không đảm bảo về thành phần hồ sơ, nội dung xác nhận, không đúng đối tượng đã được chủ đầu tư trả lại cho người nộp hồ sơ theo quy định.

2. Tổng số đối tượng đăng ký đủ điều kiện: 33 đối tượng, trong đó:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, gồm 0 đối tượng;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn, gồm 0 đối tượng;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, gồm 0 đối tượng;

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị, gồm 02 đối tượng;
- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp, gồm: 28 đối tượng;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác, gồm 02 đối tượng;
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, gồm 01 đối tượng;
- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật này, gồm 0 đối tượng;
- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở, gồm 0 đối tượng;
- Học sinh, sinh viên đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật; học sinh trường dân tộc nội trú công lập, gồm 0 đối tượng. Riêng đối với trường hợp này chỉ được thuê nhà ở xã hội trong thời gian học tập

Có danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua/thuê/thuê mua nhà ở xã hội tại dự án được lập biểu mẫu số 04 tại hướng dẫn số 07/SXD-HD gửi kèm theo Tờ trình này.

Công ty cổ phần Cát Tường đề nghị Sở Xây dựng kiểm tra, xác minh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND xã Đặng Xá
- UBND phường Suối Hoa
- UBND phường Mạo Khê
- UBND xã Liên Khê
- UBND xã Khánh An
- UBND xã Đồng Thịnh
- UBND xã Việt Long
- UBND phường Đông Thọ
- UBND phường Khương Mai
- UBND phường Ngọc Hà
- UBND xã Tân Triều
- UBND phường Tích Lương
- UBND xã Ngọc Mỹ
- UBND phường Yên Nghĩa
- UBND phường Quỳnh Mai
- UBND xã Đại Hùng
- UBND xã Văn Môn

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÁT TƯỜNG**  
TUQ Tổng giám đốc



**LÊ QUỲNH ANH**

- UBND xã Khánh Hội
- UBND phường Thịnh Liệt
- UBND phường Ngọc Thụy
- UBND xã An Đức
- UBND xã Trường Thịnh
- UBND xã Bạch Đằng
- UBND phường Tây Mỗ
- UBND phường Long Biên
- UBND xã Đồng Tâm
- UBND TT Khoái Châu
- UBND phường Thọ Xương
- UBND xã Tri Phương
- UBND phường Quang Trung
- UBND xã Hòa Thạch
- UBND xã An Lão
- UBND TT Thừa
- Lưu: VT.

08  
37  
HÀ  
ƯC  
-T

DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở XÃ HỘI CÁT TƯỜNG SMART CITY

| TT | Họ và Tên             | Số điện thoại | Ngày sinh | Tháng sinh | Năm sinh | Thông tin cơ bản |              | Nghề nghiệp                              | Đã từng nhận sách được hưởng nhà ở xã hội                                        | Cơ quan xác nhận về đầu tư                    | Điều kiện nhà ở (Nhà ở đang hiện trạng nhà ở được UBND xác nhận) | Nơi ở hiện tại (thường xuyên sinh sống) |                      |                 | Điều kiện thu nhập (mức thu nhập đồng với định mức quy định) | Quan hệ với chủ hộ | Thông tin căn hộ dự kiến mua/thuê mua |                       |
|----|-----------------------|---------------|-----------|------------|----------|------------------|--------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|-----------------------|
|    |                       |               |           |            |          | Số CMND          | Số CCCD      |                                          |                                                                                  |                                               |                                                                  | Tỉnh                                    | Huyện/Thành phố      | Thị trấn/xã     |                                                              |                    | Số căn hộ                             | Điều kiện căn hộ (M2) |
| 1  | Đinh Thị Tú           | 0973.866.917  | 8         | 12         | 1987     | 013651924        | 038187051427 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Đầu Tư Quốc Tế Minh An           | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hà Nội                                  | Huyện Gia Lâm        | Xã Đặng Xá      | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-K-0008                            | 70,00                 |
| 2  | Đông Hải Nam          | 0166.062.376  | 17        | 10         | 2000     | 125940622        | 027200000661 | Lao động tự do                           | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | UBND Phường Suối Hòa                          | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Bắc Ninh                                | Thành phố Bắc Ninh   | Phường Suối Hòa | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-K-0611                            | 70,00                 |
|    | Vũ Thị Uyên           |               | 10        | 6          | 1998     | 071059056        | 008198011429 | Lao động tự do                           | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | UBND Phường Suối Hòa                          | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                      |                 |                                                              | Vợ (Chồng)         |                                       |                       |
| 3  | Nguyễn Thị Thùy Dương | 0818.212.613  | 23        | 12         | 1991     | 01096557         | 022191004786 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Iree DS Vina                     | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Quảng Ninh                              | Thành phố Đông Triều | Phường Mạo Khê  | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-K-0008                            | 70,00                 |
| 4  | Tương Duy Phong       | 0984.727.651  | 1         | 10         | 1997     | 145735405        | 033097006885 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Forever Food                     | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hàng Yên                                | Huyện Kinh Châu      | Xã Liên Khê     | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-M1-0601                           | 71,09                 |
|    | Đỗ Phương Thảo        |               | 23        | 10         | 1997     | 145734910        | 033197003074 | Lao động tự do                           | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | UBND Xã Liên Khê                              | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                      |                 |                                                              | Vợ (Chồng)         |                                       |                       |
| 5  | Đỗ Cao Thăng          | 0865.638.291  | 28        | 9          | 1984     | 164129189        | 037084004423 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng An Tiến | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Ninh Bình                               | Huyện Yên Khánh      | Xã Khánh An     | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-M1-0911                           | 71,59                 |
|    | Bùi Thị Lan           |               | 27        | 3          | 1991     | 164199827        | 037191007702 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng An Tiến | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                      |                 |                                                              | Vợ (Chồng)         |                                       |                       |
| 6  | Nguyễn Thanh Tuấn     | 0964.894.537  | 17        | 3          | 1984     | 162718516        | 036084021581 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Đức Khang JSC | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Nam Định                                | Huyện Nghĩa Hưng     | Xã Đông Thịnh   | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-P-0203                            | 51,00                 |
|    | Phạm Thị Minh         |               | 22        | 7          | 1990     | 186881367        | 04019001067  | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Đức Khang JSC | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                      |                 |                                                              | Vợ (Chồng)         |                                       |                       |
| 7  | Nguyễn Thị Thâm       | 0971.224.183  | 23        | 12         | 1978     | 001178009839     | 001178009839 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Chiến Huyền                      | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hà Nội                                  | Huyện Sóc Sơn        | Xã Việt Long    | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-P-0308                            | 69,90                 |
|    | Nguyễn Văn Hòa        |               | 20        | 9          | 1976     | 001076023648     | 001076023648 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Chiến Huyền                      | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                      |                 |                                                              | Vợ (Chồng)         |                                       |                       |
| 8  | Phạm Lê Quốc Cường    | 0987.893.630  | 4         | 5          | 2000     | 038200001154     | 038200001154 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng An Thịnh  | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Thanh Hóa                               | Thành phố Thanh Hóa  | Phường Đồng Thọ | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-P-0503                            | 51,00                 |
| 9  | Trần Việt Hoàng       | 0989.115.812  | 21        | 5          | 2003     | 024203000007     | 024203000007 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Phát Triển Thủ Đô    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hà Nội                                  | Quận Thanh Xuân      | Phường Khe Sanh | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                     | Chủ hộ             | CTS-P-0704                            | 69,40                 |

| TT | Họ và Tên           | Số điện thoại                | Ngày sinh | Năm sinh | Thông tin cư dân |              | Nghề nghiệp                                                                                                               | Đội (tổ chức chính sách được hưởng nhà ở xã hội)                                                                                           | Cơ quan xác nhận và đối tượng                        | Địa chỉ hiện tại (thường xuyên, sinh sống) | Nơi ở hiện tại (thường xuyên, sinh sống) |                       |                   | Điều kiện thu nhập (nếu là theo đúng nội dung Giấy xác nhận)                            | Quan hệ với chủ hộ | Thông tin căn hộ dự kiến mua |                       |
|----|---------------------|------------------------------|-----------|----------|------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------|-----------------------|
|    |                     |                              |           |          | Số CMND          | Số CCCD      |                                                                                                                           |                                                                                                                                            |                                                      |                                            | Tỉnh                                     | Huyện/Thành phố       | Thị trấn/xã       |                                                                                         |                    | Số căn hộ                    | Diện tích căn hộ (M2) |
| 10 | Lê Thị Hà           | 0388.901.398                 | 26        | 1983     | 01265075         | 038183013671 | Người làm việc trong quán nhậu chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp công nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân | Bệnh viện Quân Y 354 Tổng Cục Hậu Cần - Kỹ Thuật     | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                   | Quận Ba Đình          | Phường Ngọc Hà    | Có tổng thu nhập không quá 15 lần tổng thu nhập của đầu người có hộ khẩu tại khu vực đó | Chủ hộ             | CTS-P-0710                   | 69,90                 |
|    | Nguyễn Đức Tiến     |                              | 21        | 1970     | 011529891        | 001070046372 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH Chuyển Giao Công Nghệ Media             | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Vợ (Chồng)         |                              |                       |
| 11 | Phạm Thị Vinh       |                              | 4         | 1960     | 013353390        | 034160012134 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH Thương Mại Asahi                        | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                   | Huyện Thanh Trì       | Xã Tân Triều      | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                                | Chủ hộ             | CTS-P-0807                   | 69,90                 |
|    | Đoàn Ngọc Khanh     | 0989.186.097                 | 24        | 1958     | 013353191        | 034058004433 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH Thương Mại Asahi                        | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Vợ (Chồng)         |                              |                       |
| 12 | Hoàng Văn Vương     | 0345.341.413                 | 7         | 1987     | 091075530        | 019087009271 | Lao động tự do                                                                                                            | Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đó                                                                                    | UBND Phường Tích Lương                               | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Chủ hộ             | CTS-Q-0206                   | 69,00                 |
|    | Từ Thị Hinh         |                              | 25        | 1991     | 091688510        | 019191011465 | Lao động tự do                                                                                                            | Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đó                                                                                    | UBND Phường Tích Lương                               | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Thái Nguyên                              | Thành phố Thái Nguyên | Phường Tích Lương | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                                | Vợ (Chồng)         |                              |                       |
| 13 | Cao Trình Hoàn      | 0983.749.363                 | 3         | 1975     | 113253754        | 017173012947 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty Cổ Phần Xây Dựng và Thương Mại Thăng Long 36 | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hòa Bình                                 | Huyện Tân Lạc         | Xã Ngọc Mỹ        | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                                | Chủ hộ             | CTS-Q-0301                   | 68,50                 |
|    | Nguyễn Thị Thuý     | 0979.807.088                 | 29        | 1982     | 145112996        | 033182017233 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty Cổ Phần Đầu Tư Vạn Thành                     | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                   | Quận Hà Đông          | Phường Yên Nghĩa  | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                                | Chủ hộ             | CTS-Q-0704                   | 69,40                 |
| 14 | Trần Thanh Tùng     |                              | 2         | 1981     | 121384581        | 024081001680 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty Cổ Phần Đầu Tư Vạn Thành                     | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Vợ (Chồng)         |                              |                       |
| 15 | Lê Anh Xuân         | 0974.665.9690<br>983.665.939 | 14        | 1976     | 012939392        | 030076007415 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty Cổ Phần 3SSOFT                               | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                   | Quận Hai Bà Trưng     | Phường Quỳnh Mai  | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                                | Chủ hộ             | CTS-Q-0709                   | 69,90                 |
|    | Trần Thị Huyền Châu |                              | 14        | 1983     | 012106714        | 001183022937 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Chi Minh Công ty TNHH Tiếp Vận Thao Tai Hà Nội       | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Vợ (Chồng)         |                              |                       |
| 16 | Nguyễn Văn Khai     | 0867.436.368                 | 25        | 1985     | 712857121        | 038085048011 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mãi Thao Tai Hà Nội  | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Thanh Hóa                                | Thành phố Sơn Sơn     | Xã Đại Hùng       | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                                | Chủ hộ             | CTS-R-0202                   | 69,4                  |
|    | Nguyễn Thị Duyên    |                              | 8         | 1997     | 125654593        | 027197006281 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH Dịch Vụ Tổng Hợp Gia Huy                | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Chủ hộ             |                              |                       |
| 17 | Trương Quang Tùng   | 0329.191.220                 | 31        | 1993     | 125451695        | 027093009416 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại và Dịch Vụ Viko     | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Bắc Ninh                                 | Huyện Yên Phong       | Xã Vua Môn        | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                                | Vợ (Chồng)         | CTS-R-0303                   | 51,00                 |
|    | Vũ Thị Nguyễn       | 0349.712.751                 | 18        | 1991     | 164389039        | 037191004891 | Cán bộ, công chức, viên chức                                                                                              | Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức                                                   | Trường THPT Vũ Duyệt                                 | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Ninh Bình                                | Huyện Yên Khánh       | Xã Khánh Hội      | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                                | Chủ hộ             | CTS-R-0402                   | 69,40                 |
| 18 | Nguyễn Văn Công     |                              | 28        | 1991     | 164389079        | 037091002913 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                                                                  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                           | Công ty TNHH MTV Chế biến Cùi Vải Anh                | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                          |                       |                   |                                                                                         | Vợ (Chồng)         |                              |                       |

| TT | Họ và Tên        | Số điện thoại | Ngày sinh | Tháng sinh | Năm sinh | Thông tin cơ bản |              | Nghề nghiệp                                                                                                                                                         | Đối tượng chính sách được hưởng nhà ở xã hội                                     | Cơ quan xác nhận và đại lượng              | Địa điểm nhà ở (Mô tả đồng hiện trạng nhà ở được VPKĐDD xác nhận) | Nơi ở hiện tại (thường xuyên sinh sống) |                     |                                                                                      |                                          | Biểu hiện thu nhập (mô tả theo đồng nội dung Giấy xác nhận) | Quan hệ với chủ hộ | Số căn hộ | Diện tích căn hộ (M2) |
|----|------------------|---------------|-----------|------------|----------|------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|-----------------------|
|    |                  |               |           |            |          | Số CMND          | Số CCCD      |                                                                                                                                                                     |                                                                                  |                                            |                                                                   | Tỉnh                                    | Huyện/Thành phố     | Thị trấn/xã                                                                          |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 19 | Nguyễn Tấn Nân   | 0962.111.030  | 9         | 4          | 1986     | 186284849        | 040086026593 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng CHC    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                        | Hà Nội                                  | Quận Hoàng Mai      | Phường Thịnh Lợi                                                                     | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng | Chủ hộ                                                      | CTS-R-0408         | 69,90     |                       |
|    | Đôi Thị Thủy     |               | 6         | 11         | 1990     | 151946175        | 034190021334 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng CHC    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                        |                                         |                     |                                                                                      | Vợ (Chồng)                               |                                                             |                    |           |                       |
| 20 | Nguyễn Cao Cường | 0904.059.191  | 29        | 11         | 1979     | 011949573        | 001079022651 | Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân | Phòng Cảnh Sát PCCC&CNCH - Công an thành phố Hà Nội                              | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                                            | Quận Long Biên                          | Phường Ngọc Thụy    | Có tổng thu nhập không quá 1,5 lần tổng thu nhập của phụ huynh có cấp bậc học Đại Tá | Chủ hộ                                   | CTS-R-0709                                                  | 69,90              |           |                       |
|    | Nguyễn Thu Hiền  |               | 5         | 9          | 1980     | 012143894        | 001180017042 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Công ty TNHH Dịch Vụ Ô Tô Kinh Anh                                               | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Vợ (Chồng)                                                                           |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 21 | Phạm Hồng Thái   | 0983.879.401  | 10        | 4          | 2002     | 002302000338     | 002202000238 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Công ty TNHH Dịch Vụ Kinh Bắc                                                    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hải Dương                                                         | Huyện Ninh Giang                        | Xã An Đức           | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-R-0805                                                  | 68,50              |           |                       |
|    | Cao Văn Nam      |               | 6         | 5          | 1986     | 112126869        | 001086039292 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty TNHH Luopra                                                              | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 22 | Nguyễn Thị Huệ   | 0963.621.336  | 19        | 7          | 1996     | 017524291        | 001196040365 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Công ty TNHH Luopra                                                              | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                                            | Huyện Ứng Hòa                           | Xã Trường Thịnh     | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-S-0401                                                  | 69,30              |           |                       |
|    | Vũ Thành Trung   |               | 9         | 1          | 1986     | 168164016        | 03108667077  | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Nguyễn Tâm                                    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 23 | Trần Thủy Dương  | 0982.317.489  | 9         | 6          | 1977     | 011871974        | 001177020478 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty Cổ phần Dịch Vụ Bảo Vệ An Ninh Kinh Bắc                                  | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                                            | Thị trấn Phố Mới                        | Phường Vinh Hưng    | Có tổng thu nhập không quá 10 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-S-0417                                                  | 71,60              |           |                       |
|    | Hoàng Thị Hương  |               | 4         | 9          | 1988     | 013451594        | 027188000858 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty Cổ phần Dịch Vụ Bảo Vệ An Ninh Kinh Bắc                                  | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 24 | Trần Thị Hằng    | 0362.113.498  | 20        | 11         | 2003     | 001303025869     | 001303025869 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tư Vấn Quản Lý Tài Chính                         | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hà Nội                                                            | Quận Nam Từ Liêm                        | Phường Tây Mỗ       | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-S-0609                                                  | 69,90              |           |                       |
|    | Phạm Thị Đức     |               | 15        | 10         | 1986     | 121510286        | 024186602037 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Trung Tâm Dịch Vụ - Kỹ Thuật Nông Nghiệp Huyện Yên Thế                           | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 25 | Nguyễn Thanh Hải | 0973.100.176  | 10        | 5          | 1986     | 122372733        | 033066015362 | Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                         | Công ty Cổ Phần Dancemilk Việt Nam                                               | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Bắc Giang                                                         | Huyện Yên Thế                           | Xã Đông Tân         | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-S-0705                                                  | 69,40              |           |                       |
|    | Ngô Thị Hương    |               | 3         | 5          | 1987     | 033187003646     | 033187003646 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty Cổ Phần Dầu Từ Hà Tĩnh Đô Thị Minh An                                    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 26 | Trần Quang Mạnh  | 0868.681.090  | 12        | 10         | 1990     | 125992973        | 024090010219 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty TNHH Công Nghệ ĐCCK Việt Nam                                             | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Bắc Giang                                                         | Thị trấn Phố Mới                        | Xã Bắc Giang        | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-T-0505                                                  | 68,50              |           |                       |
|    | Trần Thị Hằng    |               | 15        | 10         | 1986     | 121510286        | 024186602037 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tư Vấn Quản Lý Tài Chính                         | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 27 | Nguyễn Thanh Hải | 0971.665.668  | 10        | 5          | 1986     | 122372733        | 033066015362 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty Cổ Phần Dầu Từ Hà Tĩnh Đô Thị Minh An                                    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Hưng Yên                                                          | Huyện Khoái Châu                        | Thị trấn Khoát Châu | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-T-0504                                                  | 69,40              |           |                       |
|    | Ngô Thị Hương    |               | 3         | 5          | 1987     | 033187003646     | 033187003646 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty Cổ Phần Dầu Từ Hà Tĩnh Đô Thị Minh An                                    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |
| 28 | Trần Quang Mạnh  | 0868.681.090  | 12        | 10         | 1990     | 125992973        | 024090010219 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty TNHH Công Nghệ ĐCCK Việt Nam                                             | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | Bắc Giang                                                         | Thị trấn Phố Mới                        | Xã Bắc Giang        | Có tổng thu nhập không quá 15 triệu đồng                                             | Chủ hộ                                   | CTS-T-0505                                                  | 68,50              |           |                       |
|    | Trần Thị Hằng    |               | 15        | 10         | 1986     | 121510286        | 024186602037 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp                                                                                    | Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Tư Vấn Quản Lý Tài Chính                         | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình |                                                                   |                                         |                     | Chủ hộ                                                                               |                                          |                                                             |                    |           |                       |

| TT | Họ và Tên          | Số điện thoại | Ngày sinh | Năm sinh | Thông tin cơ bản |              | Nghề nghiệp                              | Đối tượng chính sách được hưởng nhà ở xã hội                                     | Cơ quan xác nhận và đối tượng                       | Điều kiện nhà ở (Mô tả đúng hiện trạng nhà ở được UBND xác nhận) | Nơi ở hiện tại (thường xuyên sinh sống) |                 |                    | Điều kiện thu nhập (mô tả theo Giấy xác nhận) | Quan hệ với chủ hộ | Thông tin căn hộ dự kiến mua/hiện mua |                       |
|----|--------------------|---------------|-----------|----------|------------------|--------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------|-----------------------|
|    |                    |               |           |          | Số CMND          | Số CCCD      |                                          |                                                                                  |                                                     |                                                                  | Tỉnh                                    | Huyện/Thành phố | Thị trấn/xã        |                                               |                    | Số căn hộ                             | Diện tích căn hộ (M2) |
| 29 | Đạm Thị Thuần      | 0985.885.672  | 1         | 1987     | 125187924        | 027187004489 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Thương Mại Thiệp Thanh Hằng            | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Bắc Ninh                                | Huyện Tiên Du   | Xã Trí Phương      | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng      | Chủ hộ             | CTS-T-0602                            | 69,40                 |
|    | Nguyễn Tân Đức     |               | 11        | 1983     | 125063126        | 027083004810 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Thương Mại Thiệp Thanh Hằng            | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                 |                    | Vợ (Chồng)                                    |                    |                                       |                       |
| 30 | Nguyễn Thị Hải Vân | 0978.072.623  | 20        | 1988     | 063213983        | 010188005699 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty Cổ Phần Phát Triển Hạ Tầng 116              | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hà Nội                                  | Quận Hà Đông    | Phường Quang Trung | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng      | Chủ hộ             | CTS-T-0804                            | 69,40                 |
|    | Nguyễn Hữu Đạt     |               | 20        | 1987     | 125258824        | 027087004773 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty Cổ Phần Phát Triển Hạ Tầng 116              | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                 |                    | Vợ (Chồng)                                    |                    |                                       |                       |
| 31 | Vương Thị Thơm     | 0961.605.331  | 25        | 1994     | 017260997        | 001194036872 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Café Habekuk x Doodles                 | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hà Nội                                  | Huyện Quốc Oai  | Xã Hòa Thạch       | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng      | Chủ hộ             | CTS-T-0905                            | 68,50                 |
|    | Nguyễn Đăng Sang   |               | 27        | 1989     | 112502391        | 001089011101 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Nghiên Cứu và Quản lý Market           | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                 |                    | Vợ (Chồng)                                    |                    |                                       |                       |
| 32 | Tăng Công Tiếp     | 0961.106.110  | 1         | 1986     | 168158254        | 03586000778  | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Phương Cường         | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Hà Nam                                  | Huyện Bình Lục  | Xã An Lão          | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng      | Chủ hộ             |                                       |                       |
|    | Dương Thị Huệ      |               | 10        | 1987     | 121389918        | 025187014114 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Phương Cường         | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Phủ Thọ                                 | Huyện Hà Hòa    | Xã Đại Phạm        |                                               | Vợ (Chồng)         |                                       |                       |
| 33 | Đào Thị Quyền      | 0982.827.998  | 12        | 1996     | 125782797        | 027190009769 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Điện Tử Hoa Lãm | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       | Bắc Ninh                                | Leang Tài       | Thị Trấn Thù       | Có tổng thu nhập không quá 30 triệu đồng      | Chủ hộ             |                                       |                       |
|    | Nguyễn Phương Đồng |               | 14        | 1996     | 125744658        | 027096005765 | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp | Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Điện Tử Hoa Lãm | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                       |                                         |                 |                    | Vợ (Chồng)                                    |                    |                                       |                       |

